

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG
TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 207/2024/HS-ST

Ngày: 26-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Trường; Ông Hồ Sỹ Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Cao Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim T – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2024/HSST ngày 03 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 239/2024/QĐXX–HS ngày 12 tháng 6 năm 2024, Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 06/2024/QĐ-TĐTT ngày 17-6-2024, Quyết định số 217/QĐ-VKSVT ngày 25-6-2024, đối với bị cáo:

Phạm Duy M (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1989 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký thường trú: Số B đường C, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở: Phòng 302 thuộc nhà nghỉ “Thanh Hằng” số E đường T, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha Phạm Văn B, sinh năm: 1959 (đã chết) và mẹ Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1961 (đã chết); Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai chị em.

Tiền án: Ngày 09-4-2019, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2019/HSST ngày 09-4-2019), ngày 22-10-2023 đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí HSST.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21-01-2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 11 tháng tù, về tội “Giết người”, theo Điều 93 Bộ luật Hình sự 1999 (Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2008/HSST ngày 01-7-2019) đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 25-5-2012, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản

2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2012/HSST ngày 25-5-2012), ngày 05-7-2017 đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí HSST.

Bị bắt ngày 29-3-2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 29-03-2024, tại trước số nhà C đường N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Đoàn biên phòng B2, Bộ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phối hợp Công an phường T, thành phố V phát hiện, bắt quả tang Phạm Duy M đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Methamphetamine) đồng thời thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án. Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Đoàn Biên phòng B2, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh đã chuyển hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng đã thu giữ đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Phạm Duy M khai nhận: Vào tối ngày 27-03-2024, M sử dụng điện thoại di động của mình liên lạc đối tượng tên B1 (không rõ nhân thân lai lịch, ở Thành phố Hồ Chí Minh) hỏi mua số ma túy loại “đá” với giá tiền 30.000.000 đồng, thì B1 đồng ý. Sau đó, M đi xe khách lên Thành phố Hồ Chí Minh gặp B1 nhận ma túy và giao tiền như thỏa thuận. Sau khi mua được ma túy, M mang về cất giấu tại phòng 302 nhà nghỉ “Thanh Hằng”, ở số E đường T, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đồng thời M chia số ma túy trên để vào trong các gói nylon nhỏ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến chiều ngày 29-03-2024, do không có xe nên M nhờ Nguyễn Phan Thành H1 (sinh năm: 1996, nơi cư trú: số A đường N, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) chở đi mua 02 ly nước. Khi chạy đến khu vực trước nhà số C đường N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì bị lực lượng Đoàn biên phòng B2, Bộ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kiểm tra, bắt quả tang Phạm Duy M đang cầm 01 gói ma túy trên tay của mình. Sau đó, Đoàn biên phòng B2, Bộ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của M tại phòng 302 thuộc nhà nghỉ “Thanh Hằng” ở số E đường T, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thu giữ thêm 01 gói ma túy để trong túi xách và 18 gói ma túy để ở ô cửa thông gió tại căn phòng 302 là nơi thuê ở của M.

Lời khai của Phạm Duy M phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được và phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Nguyễn Phan Thành H1 (các bút lục điều tra từ số 57 đến số F).

Tại Kết luận giám định số 222/KL-KTHS-MT ngày 04-4-2024 của phòng K (PC09) Công an tỉnh B kết luận: Gói ma túy thu giữ của Phạm Duy M;

- Mẫu A 1 gửi đến giám định có khối lượng 9,6361 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu A 2 gửi đến giám định có khối lượng 29,0173 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu A 3 gửi đến giám định có khối lượng 21,4619 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

* Cơ quan Công an thu giữ vật chứng:

- 01 (một) gói nilon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu (kí hiệu mẫu A1) có khối lượng 9,6361 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- 01 (một) gói nilon màu trắng được hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu thu trong túi xách (kí hiệu mẫu A2) có khối lượng 29,0173 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- 18 (mười tám) gói nilon màu trắng được hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu (kí hiệu mẫu A3) có khối lượng 21,4619 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định đã hoàn lại đối tượng giám định (8,1961 gam mẫu A1; 25,7155 gam mẫu A2; 18,345 gam mẫu A3) bên trong 02 gói niêm phong số: 222/A1 và 222/A2 KL-KTHS-MT ngày 04/04/2024 của Phòng K (PC09) – Công an tỉnh B.

- 01 máy thoại di động hiệu Iphone màu trắng, vỏ ốp màu đen, trong tình trạng bị bể, hư hỏng, không mở nguồn được.

* Tất cả vật chứng và tài sản trên được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 179/CT-VKSVT ngày 27-5-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Phạm Duy M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo M, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo M mức án từ 12 (Mười hai) năm tù đến 13 (Mười ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; Về xử lý vật chứng, tài sản: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong vụ số 222/A1 và 222/A2 KL-KTHS-MT ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B và tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, vỏ ốp màu đen, trong tình trạng bị bể, hư hỏng, không mở nguồn được của bị cáo M.

Tại phiên tòa, bị cáo M thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật bị thu giữ, bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 35 phút ngày 29-3-2024, tại nhà số C đường N, Phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang Phạm Duy M đang có hành vi tàng trữ trái phép 60,1153 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine, M tàng trữ số ma túy này nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo M đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ ma túy để sử dụng không những gây tác hại vô cùng nghiêm trọng đến sức khỏe của bị cáo mà còn là nguyên nhân phát sinh lây lan tệ nạn nghiện, hút ma túy, nhiều tệ nạn xã hội khác và các căn bệnh truyền nhiễm, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo M đã từng đi chấp hành án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Giết người” nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, làm người lương thiện, lao động kiếm sống có ích cho gia đình, xã hội mà thực hiện hành vi vi phạm pháp luật là tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng lớn. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt phù hợp, đủ mức răn đe giáo dục bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Ngày 09-4-2019, bị cáo M bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngày 22-10-2023, bị cáo M chấp hành án xong nhưng chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo M.

Bị cáo M có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 21-01-2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 11 tháng tù, về tội “Giết người”, theo Điều 93 Bộ luật Hình sự 1999 và ngày 25-5-2012, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong vụ số 222/A1 và 222/A2 KL-KTHS-MT ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, vỏ ốp màu đen, trong tình trạng bị bể, hư hỏng, không mở nguồn được của bị cáo M do bị cáo M sử dụng liên lạc mua ma túy.

[6] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên B1 (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy cho M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Phạm Duy M** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Duy M 12 (Mười hai) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29-3-2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong vụ số 222/A1 và 222/A2 KL-KTHS-MT ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, vỏ ốp màu đen, trong tình trạng bị bể, hư hỏng, không mở nguồn được của bị cáo M.

Vật chứng, tài sản nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 220/BB.CCTHADS ngày 31-5-2024.

3. Về án phí: Bị cáo M phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Phụng